

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST

Ngày 11-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Như

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Khel

Ông Huỳnh Phước

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Chí Thúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 146/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Dương Hoàng P, Sinh ngày 15 tháng 02 năm 1986 tại Sóc Trăng; Nơi cư trú: Số 33/40, đường L, Khóm 6, Phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc O (đã chết) và bà: Dương Thị P1, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án 03 lần: Lần 1: Vào năm 2004 bị Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù, về tội “Cướp giật tài sản”; Lần 2: Vào năm 2008 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”; Lần 3: Vào ngày 29 tháng 05 năm 2014 bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/02/2021 chưa được xóa án tích. Về nhân thân: Bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 831/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 về hành vi sử dụng trái phép chất ma

túy. Bị cáo đang tạm giam trong vụ án khác (có mặt).

- Bị hại: Sơn Quốc V, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số 63, đường P, Khóm 3, Phường 8, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Lê Hải L, sinh năm 1986. Nơi thường trú: Số 2/33 đường V, Khóm 2, Phường 8, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; đang bị tạm giam tại Trai giam Công an tỉnh Sóc Trăng trong vụ án khác (vắng mặt).

2. Dương Thị P1, sinh năm 1957. Địa chỉ: Số 33/40, đường L, Khóm 6, Phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau:

Vào ngày 25 tháng 8 năm 2021, Nguyễn Dương Hoàng P rủ Lê Hải L đi kiểm tài sản của người khác chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài thì L đồng ý. P dán Delcan màu đen vào biển số xe số 83P2 - 400.42 nhằm tránh phát hiện ra xe của P. Sau khi dán biển số xe xong thì P điều khiển xe mô tô mang biển số 83P2 - 400.42 chở L ngồi phía sau chạy xung quanh các tuyến đường thành phố Sóc Trăng để tìm tài sản chiếm đoạt. Vào khoảng 18 giờ ngày 25 tháng 8 năm 2021, khi cả hai đi đến trước nhà thuốc Ngọc Hân, số 12, đường Tôn Đức Thắng, khóm 1, phường 8, thành phố Sóc Trăng thì phát hiện xe mô tô của ông Sơn Quốc V đang đậu cặp lề đường trước nhà thuốc Ngọc Hân, có một thùng đồ bên trong chứa hóa chất và dụng cụ dùng trong in lụa. Cả hai lợi dụng ông Vinh vào nhà thuốc, không có người trông giữ, nên L kêu P dừng xe lại, L vào lấy thùng đồ trên xe ông Vinh, rồi lên xe cho P điều khiển xe tẩu thoát.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 162/KL-HĐĐG, ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng kết luận: 05 (năm) bịch hóa chất in lụa (tên gọi: Bóng 270), mỗi bịch 02 kg, có giá trị là 770.000 đồng; 03 (ba) hộp keo bàn Trung Quốc, mỗi hộp 01 kg, có giá trị 135.000 đồng; 05 (năm) cây cọ quét in lụa (tên gọi cọ trà Trung Quốc 09 ly 70 độ), tổng chiều dài 05 cây cọ quét in lụa là 01 mét, có giá trị là 240.000 đồng. Tổng tài sản có giá trị là 1.145.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 148/CT-VKS-TPST ngày 18/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Dương Hoàng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Dương Hoàng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bà Dương Thị P1: 01 chiếc xe mô tô mang biển số 83P2-400.42, nhãn hiệu Suzuki, số loại Viva, màu xanh trắng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Dương Hoàng P: 01 điện thoại hiệu Oppo, màu đen và 01 sim điện thoại.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị hại Sơn Quốc V vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án: Lê Hải L vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt những người này đã có lời khai làm rõ các tình tiết vụ án, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Dương Hoàng P khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, các chứng cứ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 8 năm 2021, bị cáo P điều khiển xe mô tô mang biển số 83P2 - 400.42 chở L đến trước nhà thuốc Ngọc

Hân, số 12, đường Tôn Đức Thắng, khóm 1, phường 8, thành phố Sóc Trăng, bị cáo và L lợi dụng bị hại V vào bên trong nhà thuốc, không ai trong coi nên L đã lén lút lấy một thùng đồ bên trong chứa hóa chất và dụng cụ dùng trong in lụa, sau đó L lên xe cho bị cáo P điều khiển xe tẩu thoát, qua định giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị 1.145.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Bị cáo đã bị kết án vào ngày 29 tháng 05 năm 2014 bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/02/2021 chưa được xóa án tích. Bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc trường hợp đã bị kết án 01 tiền án về tội cướp tài sản chưa được xóa án tích, mà còn vi phạm. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Dương Hoàng P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố đối với hành vi của bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Ngoài tiền án chưa được xóa án tích được xác định yếu tố cấu thành tội phạm, bị cáo từng bị kết án vào năm 2004 bị Tòa án nhân dân Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù, về tội “Cướp giật tài sản”; Vào năm 2008 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” chưa được xóa án tích vì thực hiện hành vi phạm tội mới, nhưng các tiền án đều đã được sử dụng để xác định dấu hiệu định tội, định khung trong các lần kết án trước đó nên không được coi là tình tiết tăng nặng theo quy định tại Khoản 2 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy bị Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 831/QĐ-UBND ngày 07/9/2021. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã kịp thời thu hồi trả lại cho người bị hại, nên gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Dương Hoàng P: 01 điện thoại hiệu Oppo, màu đen và 01 sim điện thoại;

Đối với xe mô tô đứng tên bị cáo Nguyễn Dương Hoàng P, bị cáo dùng decal dán biển số lại nhằm tránh phát hiện khi thực hiện tội phạm, bị cáo dùng phương tiện điều khiển xe chở L đi chiếm đoạt tài sản, không có xe thì bị cáo và L không cùng đi chung lấy tài sản được nên theo quy định theo điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe mô tô mang biển số 83P2-400.42, nhãn hiệu Suzuki, số loại Viva, màu xanh trắng.

[7] Đối với Lê Hải L cùng bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng chưa cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trách nhiệm hình sự.

[8]. Xét lời đề nghị của kiểm sát viên về việc áp dụng pháp luật là có căn cứ chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức nghiêm khắc như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra, đủ sức răn đe, giáo dục phòng ngừa tội phạm chung. Về xử lý vật chứng Kiểm sát viên đề nghị trả xe mô tô cho bà Dương Thị P1, lý do nguồn tiền mua xe do bà P1 bỏ ra, là không có cơ sở chấp nhận, vì xe do bị cáo đứng tên nên theo căn xử lý theo nhận định đoạn [6] là có căn cứ đúng pháp luật.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Dương Hoàng P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Dương Hoàng P **01 (một) năm 06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe mô tô mang biển số 83P2-400.42, nhãn hiệu Suzuki, số loại Viva, màu xanh trắng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Dương Hoàng P: 01 điện thoại hiệu Oppo, màu đen và 01 sim điện thoại.

4. Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*);

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TPST;
- Cơ quan THA CA TPST;
- Chi Cục THA DS TPST;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Bị hại; NCQL, NVLQ đến VA;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Võ Văn Như